

CÔNG TY CỔ PHẦN
HÒA BÌNH TAKARA

-----o0o-----

Số: 3101/2026/CBTT-CTP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----o0o-----

Tp Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 01 năm 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX)

1. Tên Công ty: Công ty Cổ phần Hòa Bình Takara
2. Mã chứng khoán: CTP
3. Địa chỉ trụ sở chính: Số 705, Đường Nguyễn Duy Trinh, Phường Bình Trưng, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
4. Điện thoại: 0973 760 515
5. Nội dung thông tin công bố: Nghị quyết, Biên bản Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2026 và các tài liệu kèm theo của Công ty Cổ phần Hòa Bình Takara.
6. Thông tin này được công bố đồng thời trên trang thông tin điện tử của Công ty kể từ ngày 31/01/2026 theo đường dẫn: <https://takaractp.com/category/quan-he-co-dong/>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

Trân trọng cảm ơn./.

Tài liệu đính kèm:

- Biên bản ĐHĐCĐ bất thường năm 2026;
- Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường năm 2026;
- Các tài liệu đại hội đính kèm.



DƯƠNG VĂN TỊNH

Số: 01/2026/NQ-ĐHĐCD-BT

Hà Nội, ngày 31 tháng 01 năm 2026

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN HÒA BÌNH TAKARA

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Hòa Bình Takara;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2026 của Công ty Cổ phần Hòa Bình Takara ngày 31/01/2026.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Tờ trình Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu (Theo Tờ trình số 01/2026/TTr-HĐQT-BT đính kèm)

Điều 2. Thông qua Tờ trình Thay đổi tên Công ty (Theo Tờ trình số 02/2026/TTr-HĐQT-BT đính kèm)

Điều 3. Thông qua Tờ trình cập nhật, thay đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty Cổ phần Hòa Bình Takara (Theo Tờ trình số 03/2026/TTr-HĐQT-BT đính kèm)

Điều 4. Thông qua miễn nhiệm và bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 – 2028

❖ Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ thành viên Hội đồng quản trị đối với:

1. Bà Nguyễn Thị Minh Loan – Thành viên Hội đồng quản trị
2. Ông Đào Văn Minh – Thành viên Hội đồng quản trị
3. Ông Nguyễn Hải Quân – Thành viên Hội đồng quản trị

❖ Thông qua danh sách thành viên Hội đồng quản trị trúng cử:

1. Ông Nguyễn Thế Quyết – Thành viên Hội đồng quản trị
2. Ông Nguyễn Viết Thịnh – Thành viên Hội đồng quản trị
3. Ông Trần Văn Tuấn – Thành viên độc lập Hội đồng quản trị



Điều 5. Điều khoản thi hành.

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2026 của Công ty thông qua và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Các ông (bà) thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai thực hiện theo chức năng hoạt động phù hợp với quy định của pháp luật và điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT, BKS, BTGD;
- Lưu VT;
- CBTT theo quy định.



TRẦN CÔNG THÀNH



BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN HÒA BÌNH TAKARA

I. THÔNG TIN VỀ CÔNG TY:

1. Tên công ty: **Công ty Cổ phần Hòa Bình Takara**
2. Địa chỉ trụ sở chính: Số 705, Đường Nguyễn Duy Trinh, Phường Bình Trưng, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.
3. Giấy chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp số 3200474316 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 25/10/2010, do Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh cấp thay đổi lần thứ 18 ngày 10/06/2025.

II. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC ĐẠI HỘI:

1. Thời gian: bắt đầu lúc 9 giờ 00 phút, ngày 31 tháng 01 năm 2026.
2. Địa điểm: Hội trường tầng 4, Tòa nhà SIMCO Sông Đà – Tiểu khu đô thị mới. Vạn Phúc, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội, Việt Nam

III. THÀNH PHẦN THAM DỰ:

1. Cổ đông, đại diện theo ủy quyền hợp lệ của cổ đông (theo danh sách đăng ký);
2. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành, cán bộ nhân viên của Công ty;

IV. KHAI MẠC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2026:

1. Ông Nguyễn Tiến Dũng - Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông trình bày Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội cổ đông bất thường năm 2026 của Công ty Cổ phần Hòa Bình Takara diễn ra vào ngày 31/01/2026 (“Đại hội”/”ĐHĐCĐ”):
 - Tổng số cổ đông của Công ty tại thời điểm chốt danh sách để thực hiện quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2026 (ngày 16/12/2025): 761 cổ đông, đại diện cho 12.099.992 cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.
 - Tổng số cổ đông được mời tham dự Đại hội: 761 cổ đông, đại diện cho 12.099.992 cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.
 - Mỗi cổ phần phổ thông có quyền biểu quyết tương ứng với một (01) phiếu biểu quyết tại Đại hội.
 - Tại thời điểm 09 giờ 00 phút ngày 31/01/2026, tổng số cổ đông có mặt tham dự Đại hội (bao gồm cổ đông tham dự trực tiếp và thông qua ủy quyền): 15 cổ đông, đại diện

cho 8.303.725 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 68,63% tổng số phiếu biểu quyết của Công ty Cổ phần Hòa Bình Takara.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty Cổ phần Hòa Bình Takara, cuộc họp Đại hội cổ đông cổ đông bất thường năm 2026 của Công ty **đủ điều kiện tiến hành.**

2. Giới thiệu Đoàn Chủ tịch và Ban Kiểm phiếu Đại hội:

Ông Trần Công Thành – Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty làm chủ tọa Đại hội theo quy định. Chủ tọa Đại hội giới thiệu Đoàn Chủ tịch và Ban Kiểm phiếu Đại hội như sau:

a. Đoàn Chủ tịch Đại hội

- Ông Trần Công Thành – Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty - Chủ tọa Đại hội;
- Ông Dương Văn Tịnh – Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc Công ty.

b. Ban Kiểm phiếu Đại hội

- Ông Nguyễn Tiến Dũng – Trưởng ban;
- Ông Nguyễn Văn Ngọc – Thành viên.

Đoàn Chủ tịch và Ban Kiểm phiếu được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua với tỷ lệ **100%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.

3. Chủ tọa chỉ định thư ký Đại hội :

- Bà Nguyễn Thị Mỹ Quyên – Thư ký đại hội

4. Bà Nguyễn Thị Mỹ Quyên – Thư ký Đại hội trình bày Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2026 của Công ty Cổ phần Hòa Bình Takara.

Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2026 được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua với tỷ lệ **100%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.

5. Thông qua chương trình Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2026

Chủ tọa Đại hội trình bày chương trình Đại hội, cụ thể như sau:

Nội dung 1. Tờ trình Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.

Nội dung 2. Tờ trình Thay đổi tên Công ty.

Nội dung 3. Tờ trình thông qua nội dung cập nhật, thay đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty Cổ phần Hòa Bình Takara.

Nội dung 4. Tờ trình miễn nhiệm và bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 – 2028.

Nội dung 5. Tờ trình giới thiệu nhân sự bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 – 2028.

Chương trình được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua với tỷ lệ **100%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.

V. CÁC NỘI DUNG BÁO CÁO, TỜ TRÌNH ĐƯỢC TRÌNH BÀY

1. Đại hội đã nghe Ông Trần Công Thành – Chủ tịch HĐQT trình bày:

- Tờ trình Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu (Theo Tờ trình số 01/2026/TTr-HĐQT-BT).
 - Tờ trình Thay đổi tên Công ty (Theo Tờ trình số 02/2026/TTr-HĐQT-BT).
 - Tờ trình thông qua nội dung cập nhật, thay đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty Cổ phần Hòa Bình Takara (Theo Tờ trình số 03/2026/TTr-HĐQT-BT).
2. Đại hội đã nghe Ông Dương Văn Tịnh – Tổng Giám đốc trình bày:
- Tờ trình miễn nhiệm và bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 – 2028 (Theo Tờ trình số 04/2026/TTr-HĐQT-BT);
 - Tờ trình giới thiệu nhân sự bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị (Theo Tờ trình số 05/2026/TTr-HĐQT-BT).
3. Đại hội đã nghe Ông Nguyễn Tiến Dũng – Trưởng Ban Kiểm phiếu trình bày Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị kỳ 2023 – 2028 tại Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2026 của Công ty.
- Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 – 2028 tại Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2026 của Công ty được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua với tỷ lệ **100%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.

VI. THẢO LUẬN VÀ Ý KIẾN CỔ ĐÔNG

Đoàn chủ tọa và Đại hội đã lắng nghe ý kiến các cổ đông và tiến hành thảo luận về nội dung các báo cáo, tờ trình đã được trình bày tại Đại hội. Đoàn Chủ tọa đã trả lời tất cả các câu hỏi của cổ đông. Đại hội đã thống nhất các nội dung trình bày, giải thích tại Đại hội và không có ý kiến gì khác.

VII. BIỂU QUYẾT VÀ BẦU CỬ

Chủ tọa điều khiển Đại hội tiến hành bỏ Phiếu biểu quyết đối với các nội dung tại các tờ trình đã được trình bày tại Đại hội và tiến hành bỏ Phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị.

Ban Kiểm phiếu hướng dẫn cổ đông về thể lệ biểu quyết và bầu cử.

Sau khi các cổ đông hoàn thành việc bỏ Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu cử, các hòm phiếu được chuyển vào khu vực kiểm phiếu để tiến hành kiểm phiếu.

Trong thời gian Ban kiểm phiếu làm việc, Đại hội nghỉ giải lao.

VIII. KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT VÀ BẦU CỬ

❖ Kết quả kiểm Phiếu biểu quyết

Sau khi kết thúc thời gian kiểm phiếu, Ông Nguyễn Tiến Dũng – Trưởng Ban kiểm phiếu thông báo tới toàn thể Đại hội kết quả kiểm Phiếu biểu quyết như sau:

- Phương thức biểu quyết: Biểu quyết bằng phương thức bỏ phiếu.
- Mỗi cổ phần phổ thông có quyền biểu quyết tương ứng với một (01) phiếu biểu quyết tại Đại hội.

- Tổng số cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội là 15 cổ đông, đại diện cho 8.303.725 phiếu biểu quyết.

STT	Nội dung	Kết quả	Tổng số phiếu	Tỷ lệ (%)	Kết quả	Tổng số phiếu	Tỷ lệ (%)
1	Tờ trình Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu	Tổng	8.303.725	100%	Tán thành	8.303.725	100%
		Hợp lệ	8.303.725	100%	Không tán thành	0	0%
		Không hợp lệ	0	0%	Không có ý kiến	0	0%
2	Tờ trình Thay đổi tên Công ty	Tổng	8.303.725	100%	Tán thành	8.303.725	100%
		Hợp lệ	8.303.725	100%	Không tán thành	0	0%
		Không hợp lệ	0	0%	Không có ý kiến	0	0%
3	Tờ trình thông qua nội dung cập nhật, thay đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty Cổ phần Hòa Bình Takara	Tổng	8.303.725	100%	Tán thành	8.303.725	100%
		Hợp lệ	8.303.725	100%	Không tán thành	0	0%
		Không hợp lệ	0	0%	Không có ý kiến	0	0%
4	Tờ trình miễn nhiệm và bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 – 2028	Tổng	8.303.725	100%	Tán thành	8.282.925	99,75%
		Hợp lệ	8.303.725	100%	Không tán thành	0	0%
		Không hợp lệ	0	0%	Không có ý kiến	20.800	0,25%
5	Tờ trình giới thiệu nhân sự bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 – 2028	Tổng	8.303.725	100%	Tán thành	8.303.725	100%
		Hợp lệ	8.303.725	100%	Không tán thành	0	0%
		Không hợp lệ	0	0%	Không có ý kiến	0	0%

(*) tính trên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

Ông Nguyễn Tiến Dũng – Trưởng Ban Kiểm phiếu thông báo tới toàn thể Đại hội kết quả kiểm phiếu bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị như sau:

❖ **Kết quả kiểm phiếu bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị**

- Có tất cả 03 ứng viên được HĐQT giới thiệu vào 03 vị trí thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023-2028
- Phương thức bầu: bầu dồn phiếu
- Mỗi cổ phần phổ thông có ba (03) phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị
- Tổng số cổ đông tham dự và thực hiện bầu cử tại Đại hội là 15 cổ đông, đại diện cho 24.911.175 phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị.
 - Số phiếu bầu hợp lệ là 24.911.175 phiếu bầu.
 - Số phiếu bầu không hợp lệ là 0 phiếu bầu.
- Kết quả bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 - 2028:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số phiếu bầu	Kết quả
1	Nguyễn Thế Quyết	Thành viên HĐQT	8.303.725	Trúng cử
2	Nguyễn Viết Thịnh	Thành viên HĐQT	8.303.725	Trúng cử
3	Trần Văn Tuấn	Thành viên độc lập HĐQT	8.303.725	Trúng cử

IX. NỘI DUNG ĐƯỢC ĐẠI HỘI THÔNG QUA

Căn cứ vào kết quả kiểm phiếu, Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp, Các nội dung sau đây đã được ĐHĐCĐ bất thường năm 2026 thông qua:

1. **Thông qua Tờ trình Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu** (Theo Tờ trình số 01/2026/TTr-HĐQT-BT đính kèm) với tỷ lệ **100%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.
2. **Tờ trình Thay đổi tên Công ty** (Theo Tờ trình số 02/2026/TTr-HĐQT-BT đính kèm) với tỷ lệ **100%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.
3. **Tờ trình thông qua nội dung cập nhật, thay đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty Cổ phần Hòa Bình Takara** (Theo Tờ trình số 03/2026/TTr-HĐQT-BT đính kèm) với tỷ lệ **100%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành
4. **Thông qua việc miễn nhiệm và bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 -2028** với tỷ lệ **99,75%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.

❖ Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ thành viên Hội đồng quản trị đối với:

1. Bà **Nguyễn Thị Minh Loan** – Thành viên Hội đồng quản trị
2. Ông **Đào Văn Minh** – Thành viên Hội đồng quản trị
3. Ông **Nguyễn Hải Quân** – Thành viên Hội đồng quản trị

❖ Thông qua danh sách thành viên Hội đồng quản trị trúng cử:

1. Ông Nguyễn Thế Quyết – Thành viên Hội đồng quản trị
2. Ông Nguyễn Viết Thịnh – Thành viên Hội đồng quản trị
3. Ông Trần Văn Tuấn – Thành viên độc lập Hội đồng quản trị

X. THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT VÀ BIÊN BẢN ĐẠI HỘI:

Bà Nguyễn Thị Mỹ Quyên – Thư ký Đại hội trình bày Biên bản và Nghị quyết của ĐHĐCĐ bất thường năm 2026.

Biên bản và Nghị quyết đã được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.

Đại hội bế mạc hồi 10 giờ 15 phút cùng ngày.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT, BKS, BTGD;
- Lưu: VT.
- CBTT theo quy định

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



NGUYỄN THỊ MỸ QUYÊN



TRẦN CÔNG THÀNH





CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN HÒA BÌNH TAKARA

Thời gian: 8 giờ 30 phút, Thứ Bảy, ngày 31 tháng 01 năm 2026

- Địa điểm: Hội trường tầng 4, Tòa nhà SIMCO Sông Đà – Tiểu khu đô thị mới, Vạn Phúc, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

Thời gian	Nội dung
8h30 – 9h00	Đón tiếp Đại biểu dự họp.
	Đăng ký cổ đông tham dự Đại hội.
9h00 – 9h20	Tuyên bố lý do và giới thiệu đại biểu
	Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội
	Thông qua đoàn chủ tịch, Ban kiểm phiếu và thư ký đại hội
	Thông qua Quy chế tổ chức Đại hội
	Thông qua Chương trình Đại hội
9h20 -10h15	Nội dung Đại hội: 1. Tờ trình Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu; 2. Tờ trình Thay đổi tên Công ty; 3. Tờ trình thông qua nội dung cập nhật, thay đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty Cổ phần Hòa Bình Takara; 4. Tờ trình miễn nhiệm và bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 – 2028; 5. Tờ trình giới thiệu nhân sự bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 – 2028; 6. Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông (nếu có).
10h15 – 10h30	Đại hội tiến hành thảo luận, trả lời chất vấn cổ đông
10h30 – 10h40	Biểu quyết thông qua các vấn đề trình Đại hội và bỏ phiếu bầu cử
10h40 – 10h50	Nghỉ giải lao
10h50 – 11h00	Công bố kết quả Biểu quyết thông qua các vấn đề trình Đại hội và kết quả bầu cử
11h00 – 11h10	Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông
11h10 – 11h15	Bế mạc đại hội

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 01 năm 2026

**QUY CHẾ
TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2026
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN HÒA BÌNH TAKARA (CTP)**

**CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông sử dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2026 của Công ty Cổ phần Hòa Bình Takara (CTP).

Điều 2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thủ tục tiến hành Đại hội.

Điều 3. Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

**CHƯƠNG II
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI**

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông

4.1. Điều kiện tham dự Đại hội:

Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phiếu Công ty theo danh sách cổ đông do Công ty Cổ phần Hòa Bình Takara chốt ngày 16/12/2025 hoặc những người được uỷ quyền tham dự hợp lệ.

4.2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự đại hội:

a. Cổ đông hoặc người được uỷ quyền đến dự Đại hội cần mang theo các giấy tờ sau:

- Thư mời tham dự họp.
- Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác, bản sao Giấy chứng nhận ĐKKD.
- Bản gốc Giấy uỷ quyền (trường hợp được uỷ quyền tham dự Đại hội).

*(Trường hợp cổ đông là cá nhân thì văn bản uỷ quyền phải được ký bởi cổ đông đó.
Trường hợp cổ đông là tổ chức thì phải có chữ ký của người đại diện pháp luật và dấu*

của tổ chức hoặc quyết định ủy quyền của Hội đồng quản trị/Hội đồng thành viên của tổ chức).

Sau khi xuất trình các giấy tờ trên cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông, cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự Đại hội đồng cổ đông được nhận Thẻ/Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử (ghi tên cổ đông và số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông đó). Giá trị của Thẻ/Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử mà cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự Đại hội tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đó sở hữu hoặc đại diện theo đăng ký tham dự Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

- b. Được ủy quyền bằng văn bản cho người nhận ủy quyền thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho người khác tham dự Đại hội.
- c. Cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Chủ tọa, phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình của Đại hội đã được thông qua. Những vấn đề đã được người trước phát biểu thì không phát biểu lại để tránh trùng lặp. Cổ đông tham dự Đại hội cũng có thể ghi các nội dung vào Phiếu câu hỏi, chuyển cho Ban Thư ký.
- d. Được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.
- e. Các cổ đông, đại diện cổ đông khi tới dự họp Đại hội đồng cổ đông sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua bằng biểu quyết.
- f. Trong thời gian tiến hành Đại hội, các cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Đoàn Chủ tịch, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.
- g. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi Đại hội đã khai mạc, sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký, được tham dự và tham gia biểu quyết về các nội dung cần biểu quyết còn lại theo chương trình Đại hội đã được thông qua. Trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa, Đoàn Chủ tịch

5.1. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa hoặc ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác làm chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, được ĐHDCĐ thông qua tại cuộc họp.

5.2. Nhiệm vụ của Đoàn chủ tịch:

- a. Điều hành các hoạt động của Đại hội theo chương trình đã được Đại hội thông qua. Tiến hành các công việc cần thiết để Đại hội đồng cổ đông diễn ra có trật tự; phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông, đại diện cổ đông tham dự.
- b. Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận.
- c. Trình dự thảo và những nội dung cần thiết để Đại hội biểu quyết.

d. Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội

Ban Kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông do Ban tổ chức Đại hội chỉ định. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội nhận giấy tờ của cổ đông hoặc người được ủy quyền đến họp để kiểm tra tính hợp lệ và đối chiếu với danh sách cổ đông có quyền dự họp đã chốt tại thời điểm ngày 16/12/2025; Phát các tài liệu, Thẻ/Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử; Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội trước khi Đại hội chính thức được tiến hành.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Thư ký Đại hội

7.1. Chủ tọa chỉ định Thư ký tại Đại hội.

7.2. Thư ký thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa, bao gồm:

- a. Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung Đại hội.
- b. Hỗ trợ Đoàn Chủ tịch công bố dự thảo Biên bản và Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Đoàn Chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.
- c. Tiếp nhận phiếu câu hỏi của cổ đông.

Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu

8.1. Chủ tọa giới thiệu Ban Kiểm phiếu và tổ chức lấy ý kiến thông qua tại Đại hội.

8.2. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:

- a. Giám sát việc biểu quyết của các cổ đông hoặc người đại diện tham dự Đại hội.
- b. Tổng hợp số cổ phần biểu quyết theo từng nội dung và thông báo kết quả cho Chủ tọa và Ban Thư ký Đại hội.
- c. Tiếp nhận phiếu câu hỏi của các cổ đông.

CHƯƠNG III

TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 9. Điều kiện tiến hành Đại hội

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông của Công ty Cổ phần Hòa Bình Takara chốt ngày 16/12/2025.

Điều 10. Trật tự của Đại hội

10.1. Tất cả các cổ đông đến tham dự Đại hội ăn mặc chỉnh tề.

10.2. Cổ đông khi vào phòng Đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban Tổ chức Đại hội quy định. Tuyệt đối tuân thủ việc sắp xếp vị trí của Ban Tổ chức.

10.3. Không hút thuốc lá trong phòng Đại hội.

10.4. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong khi Đại hội diễn ra. Điện thoại di động phải tắt hoặc không để chuông.

Điều 11. Cách thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội

Tất cả các nội dung trong chương trình của Đại hội đều phải được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết công khai của tất cả cổ đông tham dự Đại hội bằng THẺ/PHIẾU BIỂU QUYẾT theo số cổ phần sở hữu/đại diện sở hữu và ủy quyền. Mỗi cổ đông được cấp 01 THẺ BIỂU QUYẾT, 01 PHIẾU BIỂU QUYẾT, 01 PHIẾU BẦU CỬ trong đó ghi: Tên Cổ đông; Số cổ phần được quyền biểu quyết (sở hữu/đại diện sở hữu và/hoặc được ủy quyền); Số phiếu biểu quyết của cổ đông và có đóng dấu treo của Công ty.

11.1. THẺ BIỂU QUYẾT: được in trên giấy **màu trắng**, dùng để biểu quyết các nội dung sau:

- a. Thông qua thành phần Đoàn chủ tịch đại hội;
- b. Thông qua Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2026;
- c. Thông qua Chương trình nghị sự;
- d. Thông qua thành phần Ban Kiểm phiếu;
- e. Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

11.2. PHIẾU BIỂU QUYẾT: được in trên giấy **màu xanh**, dùng để biểu quyết các nội dung theo báo cáo, tờ trình.

- a. Phiếu biểu quyết hợp lệ:
 - Là Phiếu biểu quyết do Ban tổ chức Đại hội phát, có đóng dấu treo của Công ty;
 - Phiếu biểu quyết không bị rách, tẩy xóa, cạo sửa;
 - Có chữ ký xác nhận của cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham gia biểu quyết
 - Chỉ đánh dấu (X) một lần cho một nội dung biểu quyết.
- b. Phiếu biểu quyết không hợp lệ:
 - Không phải do Ban tổ chức Đại hội phát hành.
 - Tẩy xóa, sửa chữa nội dung.
 - Không có chữ ký xác nhận của cổ đông/ người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự.
 - Không đánh dấu hoặc có quá một lần đánh dấu (X) đối với một nội dung biểu quyết.
- c. Các phiếu biểu quyết không hợp lệ sẽ không có giá trị khi kiểm phiếu.

11.3. PHIẾU BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ: được in trên giấy **màu vàng**, dùng để bầu cử thành viên Hội đồng quản trị.

Điều 12. Thông qua Quyết nghị của Đại hội đồng cổ đông

Quyết nghị của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề trong chương trình Đại hội được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.

CHƯƠNG IV

KẾT THÚC ĐẠI HỘI

Điều 13. Biên bản và Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

- 13.1. Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông phải lập xong và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.
- 13.2. Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông phải được lưu giữ tại Công ty Cổ phần Hòa Bình Takara.

Điều 14. Hiệu lực thi hành

Quy chế này gồm 14 (mười bốn) Điều, được đọc công khai trước Đại hội đồng cổ đông và có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2026 biểu quyết thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



TRẦN CÔNG THÀNH



Số: 01/2026/TTr-HĐQT-BT

Tp Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 01 năm 2026

TỜ TRÌNH

(V/v Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Hòa Bình Takara kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) xem xét và thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu với nội dung chi tiết như sau:

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội khóa 14 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 do Quốc hội khóa 14 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Nghị định 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Hòa Bình Takara;
- Căn cứ nhu cầu thực tế của Công ty.

II. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, với nội dung cụ thể như sau:

1. Tổ chức phát : Công ty Cổ phần Hòa Bình Takara
hành
2. Tên cổ phiếu : Cổ phiếu Công ty Cổ phần Hòa Bình Takara
3. Mã chứng : CTP
khoán
4. Loại cổ phiếu : Cổ phiếu phổ thông.
phát hành



5. Mệnh giá cổ phiếu : 10.000 đồng.
6. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành : 12.099.992 cổ phiếu.
7. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành : 2.419.998 cổ phiếu
8. Tổng giá trị dự kiến phát hành theo mệnh giá : 24.199.980.000 đồng.
9. Tỷ lệ phát hành cổ phiếu : 20% (tại ngày chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền, mỗi cổ đông sở hữu 01 (một) cổ phiếu sẽ nhận được 01 (một) quyền, cứ 05 quyền sẽ nhận được thêm 01 cổ phiếu mới).
10. Nguồn phát hành : Từ Quỹ đầu tư phát triển và Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối của Công ty theo Báo cáo tài chính năm gần nhất được kiểm toán, chi tiết và thứ tự sử dụng như sau:
- Từ Quỹ đầu tư phát triển với số tiền là 4.428.632.177 đồng; tiếp theo đó
 - Từ Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối dự kiến tối đa là 19.771.347.823 đồng.
- Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn thời gian để triển khai Phương án phát hành, trường hợp Công ty thực hiện triển khai phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu trước thời điểm ban hành BCTC kiểm toán năm 2025 thì nguồn vốn chủ sở hữu để tăng vốn cổ phần căn cứ trên BCTC kiểm toán năm 2024, trường hợp Công ty thực hiện triển khai phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu sau thời điểm ban hành BCTC kiểm toán năm 2025 thì nguồn vốn chủ sở hữu để tăng vốn cổ phần căn cứ báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025 đảm bảo đáp ứng điều kiện BCTC năm theo quy định tại điểm a Khoản 2 Điều 62 Nghị định 155/2020/NĐ-CP được sửa đổi bởi Khoản 29 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP.
11. Hình thức phát hành : Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.
12. Đối tượng phát hành : Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt danh sách thực hiện quyền.
13. Phương án xử lý cổ phiếu lẻ : Số lượng cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Số lượng cổ phiếu lẻ

phát sinh (nếu có) do làm tròn xuống sẽ bị hủy bỏ.

14. Mục đích sử dụng vốn : Bổ sung vốn lưu động cho các hoạt động kinh doanh của Công ty.
15. Điều kiện về chuyển nhượng : Cổ phần phát hành không hạn chế chuyển nhượng. Cổ đông không được chuyển nhượng quyền cho bên thứ ba.
16. Thời gian phát hành : Dự kiến trong năm 2026, sau khi có văn bản thông báo nhận được đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN).

Ngày đăng ký cuối cùng để chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền nhận cổ phiếu phát hành từ nguồn vốn chủ sở hữu sẽ trùng với ngày đăng ký cuối cùng để chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán thêm ra công chúng cho cổ đông hiện hữu. Việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu sẽ được thực hiện trước khi triển khai chào bán cổ phiếu riêng lẻ (nếu có).

III. ĐĂNG KÝ, LƯU KÝ VÀ NIÊM YẾT BỔ SUNG

ĐHĐCĐ ủy quyền và giao cho HĐQT thực hiện toàn bộ các thủ tục cần thiết để đăng ký chứng khoán bổ sung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội toàn bộ số cổ phiếu phát hành tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu phù hợp với các quy định của Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành.

IV. ỦY QUYỀN CỦA ĐHĐCĐ CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT Công ty quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến đợt phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, cụ thể như sau:

- Lựa chọn thời điểm thích hợp để triển khai Phương án phát hành đảm bảo tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật, đảm bảo lợi ích tốt nhất cho cổ đông và Công ty.
- Xây dựng kế hoạch sử dụng vốn hợp lý.
- Thực hiện các thủ tục xin phép UBCKNN phát hành cổ phiếu để tăng vốn, cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu và báo cáo kết quả phát hành với UBCKNN.
- Thực hiện việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty liên quan đến việc thay đổi số lượng cổ phần, mức vốn điều lệ của Công ty sau khi hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu theo kết quả thực tế của đợt phát hành và sẽ báo cáo cho Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp gần nhất.
- Triển khai các thủ tục cần thiết để đăng ký chứng khoán và đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu Công ty tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam và Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội theo quy định của pháp luật.
- Thực hiện các thủ tục thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty liên quan tới việc thay đổi số lượng cổ phần, vốn điều lệ theo kết quả thực tế của đợt phát hành với cơ quan nhà nước có thẩm quyền sau khi hoàn tất đợt phát hành.

- Ngoài những nội dung ủy quyền trên đây, trong quá trình thực hiện phương án phát hành, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT bổ sung, sửa đổi, hoàn chỉnh phương án phát hành (bao gồm cả quyết định về các nội dung chưa được trình bày trong phương án tăng vốn này) theo yêu cầu của Cơ quan quản lý Nhà nước sao cho việc tăng vốn của Công ty được thực hiện hợp pháp, đúng quy định, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và Công ty.

Trên đây là nội dung của Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu của Công ty Cổ phần Hòa Bình Takara.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét và thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS, BTGD;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



TRẦN CÔNG THÀNH

Số: 02/2026/TTr-HĐQT-BT

Tp Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 01 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v: Thay đổi tên Công ty

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Hòa Bình Takara.

Nhằm tạo thuận lợi cho quá trình kết nối với đối tác, khách hàng khi giao dịch và kinh doanh theo định hướng phát triển của Công ty trong giai đoạn mới, thuận lợi hơn trong quá trình tìm kiếm cơ hội đầu tư, mở rộng thị trường theo định hướng phát triển bền vững trong tương lai, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua việc thay đổi tên Công ty, như sau:

Đổi tên **Công ty Cổ phần Hòa Bình Takara** thành tên mới như sau:

- Tên Công ty bằng tiếng Việt dự kiến thay đổi: **Công ty Cổ phần Tập đoàn CTP Group**
- Tên Công ty bằng tiếng Anh dự kiến thay đổi: CTP Group Corporation
- Tên Công ty viết tắt: CTP

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện các thủ tục liên quan đến việc đăng ký thay đổi tên Công ty tại Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định pháp luật và tiến hành sửa đổi, cập nhật các điều khoản quy định về tên Công ty trong Điều lệ Công ty sau khi hoàn thành thủ tục thay đổi tên Công ty.

Trường hợp tại thời điểm làm thủ tục thay đổi đăng ký kinh doanh, tên Công ty dự kiến thay đổi theo đề xuất tại Tờ trình này đã bị trùng, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT chủ động lựa chọn một tên khác phù hợp với định hướng chiến lược của Công ty để hoàn tất các thủ tục đổi tên theo quy định.

Kính trình Đại hội xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS, BTGD;
- Lưu VT.



TRẦN CÔNG THÀNH

TỜ TRÌNH

(V/v thông qua nội dung cập nhật, thay đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty Cổ phần Hòa Bình Takara)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Hòa Bình Takara

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Hòa Bình Takara.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua nội dung cập nhật, thay đổi, bổ sung một số ngành nghề kinh doanh của Công ty theo Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg ngày 29/09/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Hệ thống ngành nghề kinh tế Việt Nam (“Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg”), nội dung trình như sau:

I. BỔ SUNG NGÀNH, NGHỀ KINH DOANH SAU:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bổ sung	Mã ngành
1.	Bán buôn phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (trừ hoạt động đấu giá)	4662
2.	Bán buôn mô tô, xe máy, phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (trừ hoạt động đấu giá)	4663
3.	Bán lẻ phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4782
4.	Bán lẻ mô tô, xe máy, phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4783
5.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (Trừ loại nhà nước cấm) Chi tiết: Bán buôn phân bón (không tồn trữ hóa chất); Bán buôn hóa chất sử dụng trong ngành công nghiệp (trừ hóa chất độc hại)	4669

	mạnh) (không tồn trữ hóa chất tại trụ sở) (doanh nghiệp chỉ được kinh doanh kể từ khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật và phải bảo đảm đáp ứng các điều kiện đó trong suốt quá trình hoạt động); Bán buôn nguyên vật liệu phục vụ ngành công nghiệp chế biến thức ăn gia súc, gia cầm; Bán buôn thiết bị vật tư hệ thống điều hòa nhiệt độ; camera quan sát; Bán buôn bao bì các loại; Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh; Bán buôn cao su; Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt; Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép; Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại (không hoạt động tại trụ sở); Bán buôn mạch nha ủ men bia; Bán buôn hạt nhựa, các sản phẩm bằng nhựa; Bán buôn vật tư ngành nông nghiệp; Bán buôn khẩu trang y tế, khẩu trang các loại; Bán buôn các sản phẩm bằng gỗ	
6.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác còn lại chưa được phân vào đâu (loại trừ Hoạt động của những nhà báo độc lập; Thanh toán hối phiếu và thông tin tỷ lệ lượng; Tư vấn chứng khoán)	7499
7.	Bán lẻ thiết bị công nghệ thông tin và truyền thông	4740
8.	Hoạt động hỗ trợ giáo dục khác	8569
9.	Khai thác, thu nhặt lâm sản từ gỗ	0230
10.	Nhân và chăm sóc cây giống nông nghiệp Chi tiết: Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm - Nhân và chăm sóc cây giống lâu năm	0130
11.	Sửa chữa, bảo dưỡng máy tính, thiết bị thông tin và truyền thông (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở).	9510
12.	Bán lẻ ô tô và xe có động cơ khác	4781
13.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi (trừ loại nhà nước cấm)	4763
14.	Sửa chữa, bảo dưỡng ô tô và xe có động cơ khác	9531
15.	Sửa chữa, bảo dưỡng mô tô, xe máy	9532
16.	Lập trình máy tính khác	6219
17.	Tư vấn máy tính và quản lý cơ sở hạ tầng máy tính	6220
18.	Hoạt động dịch vụ máy tính và công nghệ thông tin khác	6290
19.	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt	0729
20.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế bằng gỗ	3101
21.	Sản xuất linh kiện điện tử khác	2619

22.	Cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, xử lý dữ liệu, lưu trữ và các hoạt động liên quan	6310
23.	Bán lẻ thực phẩm Chi tiết: Bán lẻ rau, quả	4722
24.	Bán lẻ lương thực	4721
25.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác	4762

II. BỔ NGÀNH, NGHỀ KINH DOANH SAU:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bổ khỏi danh sách đã đăng ký	Mã ngành
1.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bán phụ tùng và các bộ phận của ô tô	4530
2.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn phân bón (không tồn trữ hóa chất); Bán buôn hóa chất sử dụng trong ngành công nghiệp (trừ hóa chất độc hại mạnh) (không tồn trữ hóa chất tại trụ sở) (doanh nghiệp chỉ được kinh doanh kể từ khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật và phải bảo đảm đáp ứng các điều kiện đó trong suốt quá trình hoạt động); Bán buôn nguyên vật liệu phục vụ ngành công nghiệp chế biến thức ăn gia súc, gia cầm; Bán buôn thiết bị vật tư hệ thống điều hòa nhiệt độ; camera quan sát; Bán buôn bao bì các loại; Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh; Bán buôn cao su; Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt; Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép; Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại (không hoạt động tại trụ sở); Bán buôn mạch nha ủ men bia; Bán buôn hạt nhựa, các sản phẩm bằng nhựa; Bán buôn vật tư ngành nông nghiệp; Bán buôn khẩu trang y tế, khẩu trang các loại; Bán buôn các sản phẩm bằng gỗ	4669
3.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Lập dự án đầu tư nông nghiệp, trồng trọt, chế biến nông lâm sản	4790
4.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
5.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
6.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
7.	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ	0231

8.	Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm	0131
9.	Nhân và chăm sóc cây giống lâu năm	0132
10.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở).	9511
11.	Sửa chữa thiết bị liên lạc (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở).	9512
12.	Thu nhặt lâm sản khác trừ gỗ	0232
13.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
14.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
15.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh (không kinh doanh đồ chơi có hại cho giáo dục nhân cách, sức khỏe của trẻ em hoặc ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn xã hội)	4764
16.	Bán mô tô, xe máy	4541
17.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
18.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
19.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
20.	Cổng thông tin Chi tiết: Thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp.	6312
21.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513
22.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
23.	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt (không hoạt động tại trụ sở).	0722
24.	Lập trình máy vi tính	6201
25.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế (không hoạt động tại trụ sở).	3100
26.	Sản xuất linh kiện điện tử (không hoạt động tại trụ sở).	2610
27.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
28.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
29.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ rau, quả trong các cửa hàng chuyên doanh (thực hiện theo quyết định 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/07/2009 và	4722

	quyết định số 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh về quy hoạch kinh doanh nông sản, thực phẩm tại TP. Hồ Chí Minh)	
30.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh (thực hiện theo quyết định 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/07/2009 và quyết định số 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh về quy hoạch kinh doanh nông sản, thực phẩm tại TP. Hồ Chí Minh)	4721

III. BỔ SUNG, CẬP NHẬT THÔNG TIN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP

Cập nhật một số ngành, nghề kinh doanh của Công ty để phù hợp với Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg, cụ thể:

STT	Ngành, nghề kinh doanh hiện tại		Ngành, nghề kinh doanh được cập nhật theo Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg	
	Tên ngành	Mã ngành	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ (không hoạt động tại trụ sở).	4631	Bán buôn gạo, lúa mỳ, sản phẩm từ ngũ cốc khác, bột mỳ (không hoạt động tại trụ sở).	4631
2.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ mua bán vàng miếng)	4662	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ mua bán vàng miếng)	4672
3.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651	Bán buôn máy tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
4.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn: xi măng; gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; kính xây dựng; sơn, vécni; gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; đồ ngũ kim	4663	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn: xi măng; gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; kính xây dựng; sơn, vécni; gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; đồ ngũ kim	4673
5.	Chăn nuôi dê, cừu và sản xuất giống dê, cừu, hươu, nai	0144	Chăn nuôi dê, cừu, hươu, nai và sản xuất giống dê, cừu, hươu, nai	0144
6.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130	Dịch vụ cảnh quan	8130
7.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Khách sạn (đạt tiêu chuẩn sao và không hoạt	5510	Khách sạn và dịch vụ lưu trú tương tự Chi tiết: Khách sạn (đạt tiêu	5510

	động tại trụ sở)		chuẩn sao và không hoạt động tại trụ sở)	
8.	Hoạt động tư vấn quản lý (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp lý).	7020	Hoạt động tư vấn quản lý kinh doanh và hoạt động tư vấn quản lý khác (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp lý).	7020
9.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú) (trừ trang phục và tẩy, nhuộm, hồ, in, gia công hàng đã qua sử dụng)	1410	Sản xuất trang phục (trừ trang phục từ da lông thú) (trừ trang phục và tẩy, nhuộm, hồ, in, gia công hàng đã qua sử dụng)	1410
10.	Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia (không hoạt động tại trụ sở).	1103	Sản xuất bia (không hoạt động tại trụ sở).	1103
11.	Sửa chữa thiết bị điện (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở).	3314	Sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị điện (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở).	3314
12.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở).	3313	Sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị điện tử và quang học (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở).	3313
13.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan (trừ kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng LPG và dầu nhớt cận)	4661	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan (trừ kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng LPG và dầu nhớt cận)	4671
14.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu	4759
15.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong	4752	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính, vật liệu và thiết bị lắp đặt khác trong	4752

	xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh		xây dựng	
16.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723	Bán lẻ đồ uống	4723
17.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771	Bán lẻ hàng may mặc, giày, dép, hàng da và giả da	4771
18.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh (có nội dung được phép lưu hành)	4761	Bán lẻ sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm (có nội dung được phép lưu hành)	4761
19.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc Lào trong các cửa hàng chuyên doanh (không hoạt động tại trụ sở).	4724	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc Lào (không hoạt động tại trụ sở).	4724
20.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn	4753
21.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi	4763
22.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác	4751
23.	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá	2396	Cắt, tạo dáng và hoàn thiện đá	2396
24.	Hoạt động hậu kỳ (không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh).	5912	Hoạt động hậu kỳ phim điện ảnh, video và chương trình truyền hình (không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh).	5912
25.	Hoạt động phát hành phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình	5913	Hoạt động phát hành phim điện ảnh, video và chương trình truyền hình	5913

	Chi tiết: Hoạt động phát sản xuất chương trình truyền hình (không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh).		Chi tiết: Hoạt động phát sản xuất chương trình truyền hình (không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh).	
26.	Sản xuất điện (không hoạt động tại trụ sở).	3511	Sản xuất điện từ nguồn năng lượng không tái tạo (không hoạt động tại trụ sở).	3511
27.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng (không hoạt động tại trụ sở).	1104	Sản xuất mạch nha ủ men bia (không hoạt động tại trụ sở).	1104
28.	Sản xuất máy luyện kim (không hoạt động tại trụ sở).	2823	Sản xuất máy móc, thiết bị cho ngành luyện kim (không hoạt động tại trụ sở).	2823
29.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính) (không hoạt động tại trụ sở).	2817	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy tính và thiết bị ngoại vi của máy tính) (không hoạt động tại trụ sở).	2817
30.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính (không hoạt động tại trụ sở).	2620	Sản xuất máy tính và thiết bị ngoại vi của máy tính (không hoạt động tại trụ sở).	2620
31.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh (không hoạt động tại trụ sở).	2023	Sản xuất mỹ phẩm, nước hoa, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh (không hoạt động tại trụ sở).	2023
32.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc (không hoạt động tại trụ sở).	1430	Sản xuất trang phục đan móc (không hoạt động tại trụ sở).	1430
33.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn (không hoạt động tại trụ sở).	3311	Sửa chữa, bảo dưỡng các sản phẩm kim loại đúc sẵn (không hoạt động tại trụ sở).	3311
34.	Sửa chữa máy móc, thiết bị (không hoạt động tại trụ sở).	3312	Sửa chữa, bảo dưỡng máy móc, thiết bị	3312

			(không hoạt động tại trụ sở).	
35.	Sửa chữa thiết bị khác (không hoạt động tại trụ sở).	3319	Sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị khác (không hoạt động tại trụ sở).	3319
36.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác) (không hoạt động tại trụ sở).	3315	Sửa chữa, bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác) (không hoạt động tại trụ sở).	3315

Đối với các ngành, nghề kinh doanh còn lại của Công ty vẫn giữ nguyên, không thay đổi.

IV. THỰC HIỆN

Thông qua việc giao/ủy quyền cho Hội đồng quản trị triển khai các công việc liên quan đến thay đổi ngành nghề kinh doanh của Công ty bao gồm nhưng không giới hạn ở các công việc sau:

- Trong phạm vi ngành, nghề kinh doanh đã được ĐHĐCĐ thông qua, Hội đồng quản trị có toàn quyền quyết định mọi vấn đề liên quan đến việc thay đổi ngành nghề kinh doanh chi tiết theo yêu cầu của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền/hoặc yêu cầu của pháp luật;
- Thực hiện các công việc khác liên quan đến việc thay đổi ngành, nghề kinh doanh của Công ty phù hợp với quy định của pháp luật.
- Thực hiện công bố thông tin đầy đủ theo quy định của pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT; BTGD; BKS;
- Lưu: VT.



**T.M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

TRẦN CÔNG THÀNH



Số: 04/2026/TTr-HĐQT-BT

Tp Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 01 năm 2026

TỜ TRÌNH

(V/v Miễn nhiệm và bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 - 2028)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Hòa Bình Takara;
- Căn cứ đơn từ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của Bà Nguyễn Thị Minh Loan, Ông Đào Văn Minh và Ông Nguyễn Hải Quân;

Trên cơ sở Đơn xin từ nhiệm của các thành viên Hội đồng quản trị, căn cứ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Hòa Bình Takara kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua việc miễn nhiệm và bầu thay thế Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 - 2028, cụ thể như sau:

1. Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 - 2028 đối với các ông/bà sau:
 1. Bà Nguyễn Thị Minh Loan - Thành viên Hội đồng quản trị;
 2. Ông Đào Văn Minh - Thành viên Hội đồng quản trị;
 3. Ông Nguyễn Hải Quân - Thành viên độc lập Hội đồng quản trị.
2. Thông qua việc bầu thay thế 03 thành viên Hội đồng quản trị soát nhiệm kỳ 2023 - 2028 tại Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2026.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Hội đồng Quản trị;
- Ban kiểm soát;
- Lưu: VT.



TRẦN CÔNG THÀNH

Số: 05/2026/TTr-HĐQT-BT

Tp Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 01 năm 2026

TỜ TRÌNH

(V/v Giới thiệu nhân sự bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị
nhiệm kỳ 2023 - 2028)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Hòa Bình Takara.

Căn cứ theo quy định pháp luật và Điều lệ Công ty, Hội đồng quản trị đã thông báo đến quý cổ đông về tiêu chuẩn điều kiện và thủ tục, thời gian ứng cử/đề cử ứng viên để bầu thay thế vào Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 - 2028 tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2026 Công ty Cổ phần Hòa Bình Takara.

Đến hết thời gian theo quy định, Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông không nhận được hồ sơ ứng cử/đề cử ứng viên nào để bầu thay thế vào Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 – 2028 của cổ đông/nhóm cổ đông. Do đó, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách ứng viên được giới thiệu để bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 – 2028, như sau:

STT	Tên ứng viên	CCCD	Chức danh đề cử
1	Nguyễn Thế Quyết	024082001627	Thành viên HĐQT
2	Nguyễn Viết Thịnh	027085005428	Thành viên HĐQT
3	Trần Văn Tuấn	001071002501	Thành viên độc lập HĐQT

(Sơ yếu lý lịch các ứng viên đính kèm).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Hội đồng Quản trị;
- Ban kiểm soát;
- Lưu: VT.



**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

TRẦN CÔNG THÀNH

Chức danh để cử	Tên họ và họ đệm	STT
Thành viên HĐQT	Nguyễn Văn Tuấn	1
Thành viên HĐQT	Nguyễn Văn Tuấn	2
Thành viên độc lập HĐQT	Tên / họ và họ đệm	3

Tp Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 01 năm 2026

QUY CHẾ

BẦU CỬ THAY THẾ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2023 - 2028 TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2026 CÔNG TY CỔ PHẦN HÒA BÌNH TAKARA

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 và các văn bản sửa đổi bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Hòa Bình Takara.

Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2026 của Công ty Cổ phần Hòa Bình Takara tiến hành bầu cử thay thế thành viên Hội đồng quản trị theo các nội dung sau đây:

Điều 1. Đối tượng thực hiện bầu cử

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông Công ty Cổ phần Hòa Bình Takara chốt ngày 16/12/2025.

Điều 2. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị

Căn cứ theo quy định tại Khoản 1 Điều 155 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020 (Luật Doanh nghiệp) và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành, thành viên Hội đồng quản trị phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- Không thuộc đối tượng không có quyền thành lập và quản lý doanh nghiệp tại Việt Nam theo quy định của Luật Doanh nghiệp Việt Nam.
- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty.
- Thành viên Hội đồng quản trị của một công ty đại chúng chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên tại tối đa 05 công ty khác.



Đối với thành viên Hội đồng quản trị độc lập cần đáp ứng thêm các tiêu chuẩn theo Khoản 2 Điều 155, Khoản 2 Điều 154 Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành khác, cụ thể:

- Không phải là người đang làm việc cho công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của công ty; không phải là người đã từng làm việc cho công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó;
- Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;
- Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của công ty; là người quản lý của công ty hoặc công ty con của công ty;
- Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty;
- Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ;
- Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị của một công ty không quá 02 nhiệm kỳ liên tục.

Điều 3. Ứng cử, đề cử ứng viên Hội đồng quản trị

1. Ứng cử, đề cử ứng viên Hội đồng quản trị

- a. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 – 2028 được bầu thay thế là 03 thành viên, trong đó, tối thiểu 01 thành viên Hội đồng quản trị độc lập.
- b. Ứng cử, đề cử ứng viên Hội đồng quản trị

Theo quy định tại Khoản 2, Khoản 3 Điều 25 Điều lệ Công ty Cổ phần Hòa Bình Takara, điều kiện được ứng cử, đề cử ứng viên Hội đồng quản trị như sau:

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ mười phần trăm (10%) đến dưới hai mươi phần trăm (20%) tổng số cổ phần phổ thông được quyền đề cử (01) ứng viên; từ hai mươi phần trăm (20%) đến dưới ba mươi phần trăm (30%) được quyền đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ ba mươi phần trăm (30%) đến dưới bốn mươi phần trăm (40%) được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ bốn mươi phần trăm (40%) đến dưới năm mươi phần trăm (50%) được quyền đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ năm mươi phần trăm (50%) trở lên được quyền đề cử đủ số lượng ứng viên.

Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số phiếu có quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Các Cổ đông phổ thông hợp thành nhóm để đề cử người vào Hội đồng quản trị phải thông báo về việc hợp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc đại hội đồng cổ đông.

- Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 155 Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

4.1. Danh sách ứng cử viên Hội đồng quản trị

- Được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.

4.2. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

- Phiếu bầu được in thống nhất, có tổng số phiếu bầu theo mã số cổ đông;
- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền được phát phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị theo mã số cổ đông (sở hữu và/hoặc ủy quyền);
- Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Ban Kiểm phiếu đổi phiếu bầu khác;
- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền phải tự mình ghi số phiếu bầu cho từng ứng cử viên vào ô trống của ứng cử viên đó trên phiếu bầu.

4.3. Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ

- Phiếu không theo Mẫu quy định của Công ty, không có dấu của Công ty;
- Phiếu gạch xóa, sửa chữa, ghi thêm tên không thuộc danh sách ứng cử viên đã được Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;
- Phiếu có tổng số phiếu bầu cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông đó nắm giữ (bao gồm quyền sở hữu và/hoặc được ủy quyền).

Điều 5. Phương thức bầu cử và nguyên tắc bầu dồn phiếu

- Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị thực hiện bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu.
- Mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm cả số cổ phần sở hữu và được ủy quyền) nhân với số lượng thành viên Hội đồng quản trị được bầu đối với phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị.
- Cổ đông có thể dồn hết tổng số phiếu bầu cho ứng cử viên, hoặc bầu cho ứng cử viên theo số phiếu bầu tương đương với mức độ tín nhiệm, hoặc không bầu (bỏ phiếu trắng) với điều kiện tổng số phiếu bầu không vượt quá tổng số phiếu bầu tối đa cổ đông đó sở hữu và/hoặc được ủy quyền.

Ví dụ: Cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu (bao gồm sở hữu và/hoặc được ủy quyền) 1.000 cổ phần Công ty, số lượng thành viên Hội đồng quản trị bầu thay thế là 03 thành viên, trên phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị của Cổ đông Nguyễn Văn A ghi:

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: 1.000 cổ phần
- Tổng số phiếu bầu: $1.000 \times 3 = 3.000$ phiếu
- Cổ đông Nguyễn Văn A có thể dồn hết quyền bầu cử của mình cho ứng cử viên hoặc bầu cho ứng cử viên theo số phiếu bầu tương đương với mức độ tín nhiệm hoặc không bầu với điều kiện tổng số phiếu bầu không vượt quá 3.000 phiếu.

Điều 6. Ban Kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

6.1. Ban Kiểm phiếu

- Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm:
 - o Giới thiệu nội dung và cách ghi phiếu bầu và phát phiếu bầu;
 - o Tiến hành kiểm phiếu;
 - o Công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.
- Thành viên Ban Kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào Hội đồng quản trị;

6.2. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

- Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;
- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;
- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;
- Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban Kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

Điều 7. Nguyên tắc trúng cử thành viên Hội đồng quản trị

Nguyên tắc trúng cử thành viên Hội đồng quản trị được xác định theo số phiếu bầu (bao gồm cả số cổ phần sở hữu và/hoặc được ủy quyền) tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Quy chế này. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị thì Đại hội sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau.

Điều 8. Lập và công bố Biên bản Kiểm phiếu

- Sau khi kiểm phiếu, Ban Kiểm phiếu phải lập Biên bản Kiểm phiếu. Nội dung Biên bản Kiểm phiếu bao gồm các nội dung chính như sau: Ban Kiểm phiếu; Tổng số phiếu bầu

phát ra, tổng số phiếu bầu thu về, tổng số phiếu bầu hợp lệ, tổng số phiếu bầu không hợp lệ tương ứng với số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm cả số cổ phần sở hữu và/hoặc được ủy quyền); Kết quả kiểm phiếu bầu.

- Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

Điều 9. Quy định khác

Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa Đại hội giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông.

Điều 10. Hiệu lực thi hành

Quy chế này gồm có 10 (mười) Điều, được đọc công khai tại Đại hội đồng cổ đông và có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2026 biểu quyết thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.



**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

TRẦN CÔNG THÀNH

